

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Mắt Hà Giang tỉnh Tuyên Quang
2. Địa chỉ: Tổ 10 Minh Khai – Phường Hà Giang – Tỉnh Tuyên Quang
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h cả tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| S<br>TT | Họ và tên              | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                              | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                       | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup> | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh khác                                      | Ghi chú                      |
|---------|------------------------|---------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| 1       | Hoàng Văn<br>Trực      | 001397/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>ngoại. Thực hiện các<br>kỹ thuật chuyên môn<br>khác theo danh mục<br>được giám đốc Sở Y<br>tế phê duyệt | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Giám đốc<br>bệnh viện                |                                                                                                               |                              |
| 2       | Đặng Tuấn Hải          | 001921/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt                                                                                                     | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Phó Giám<br>đốc Bệnh<br>viện         | Từ 11h40' - 13h20'<br>và 17h10' - 22h00'<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>Từ 07h00' - 22h00'<br>(thứ 7 và chủ nhật) | Phòng<br>khám Mắt<br>Dr. Hải |
| 3       | Nguyễn Thị<br>Thúy Hoà | 64/HAG-<br>CCHND          | Tổ chức kinh doanh<br>thuốc                                                                                                                    | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Phó Giám<br>đốc Bệnh<br>viện         |                                                                                                               |                              |
| 4       | Nguyễn Thị Huệ         | 001920/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt                                                                                                     | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Trưởng khoa<br>Điều trị<br>Tổng hợp  | Từ 11h40' - 13h20'<br>và 17h10' - 22h00'<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>Từ 07h00' - 22h00'<br>(thứ 7 và chủ nhật) | Phòng<br>khám Mắt<br>BS Huệ  |

| S<br>TT | Họ và tên                 | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                         | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                       | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup>                        | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh khác                                      | Ghi chú                           |
|---------|---------------------------|---------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|
| 5       | Trần Văn Lợi              | 001927/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt                                                                                | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Trưởng khoa<br>Kiểm soát<br>Nhiễm<br>khuẩn                  | Từ 11h40' - 13h20'<br>và 17h10' - 22h00'<br>(từ thứ 2 đến thứ 6)<br>Từ 07h00' - 22h00'<br>(thứ 7 và chủ nhật) | Phòng<br>khám CK<br>Mắt BS<br>Lợi |
| 6       | Ninh Văn Hiến             | 003530/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt                                                                                | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Phó trưởng<br>khoa Khám<br>bệnh và<br>Điều trị<br>ngoại trú |                                                                                                               |                                   |
| 7       | Phạm Thị Xuân<br>Hạnh     | 002279/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt                                                                                | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Phó Trưởng<br>khoa Kết<br>Giác mạc                          |                                                                                                               |                                   |
| 8       | Lê Thị Hồng<br>Thư        | 003777/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa; Bổ<br>xung phạm vi chuyên<br>môn: Khám bệnh,<br>chữa bệnh chuyên<br>khoa Mắt( 07/7/2022) | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>phòng Kế<br>hoạch Tài<br>chính                 |                                                                                                               |                                   |
| 9       | Phạm Thị Thu<br>Phương    | 003776/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt                                                                                | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Khám<br>bệnh và<br>Điều trị<br>ngoại trú  |                                                                                                               |                                   |
| 10      | Nguyễn Lâm<br>Thanh Hương | 003778/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt                                                                                | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Khám<br>bệnh và<br>Điều trị<br>ngoại trú  |                                                                                                               |                                   |

| S<br>TT | Họ và tên             | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                          | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                       | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup>                       | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---------|-----------------------|---------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 11      | Nông Trọng<br>Trường  | 001919/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Khám<br>bệnh và<br>Điều trị<br>ngoại trú |                                                                          |         |
| 12      | Đặng Thị Biển         | 004674/HAG-<br>CCHN       | Chuyên khoa Gây mê<br>hồi sức              | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Điều trị<br>Tổng hợp                     |                                                                          |         |
| 13      | Đỗ Thị Hương<br>Giang | 003774/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Điều trị<br>Tổng hợp                     |                                                                          |         |
| 14      | Cam Thị Sứ            | 004077/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh đa khoa            | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Điều trị<br>Tổng hợp                     |                                                                          |         |
| 15      | Bùi Tuấn Vũ           | 003773/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kết<br>Giác mạc                          |                                                                          |         |
| 16      | Trần Thị Tươi         | 003772/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kết<br>Giác mạc                          |                                                                          |         |

TỈNH  
BỆNH  
MẮT  
HÀ GIANG  
★

| S<br>TT | Họ và tên              | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                 | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                       | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup>        | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---------|------------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 17      | Nguyễn Thanh<br>Hiền   | 004950/HAG-<br>CCHN       | Khám bệnh, chữa<br>bệnh chuyên khoa<br>Mắt                        | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kết<br>Giác mạc           |                                                                          |         |
| 18      | Lương Tuấn Đạt         | 000012/CCHN-<br>D-SYT-HAG | Chịu trách nhiệm về<br>dược của cơ sở bán<br>thuốc lẻ             | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Trưởng khoa<br>Dược & Cận<br>lâm sàng       |                                                                          |         |
| 19      | Hoàng Thị<br>Hồng Như  | 001926/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện các kỹ<br>thuật chuyên môn, kỹ<br>thuật viên xét nghiệm | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Dược<br>& Cận lâm<br>sàng |                                                                          |         |
| 20      | Nguyễn Thị Thu<br>Hạnh | 000640/CCHN-<br>D-SYT-HAG | Kinh doanh thuốc                                                  | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Dược<br>& Cận lâm<br>sàng |                                                                          |         |
| 21      | Lý Thị Tính            | 000910/CCHN-<br>D-SYT-HAG | Quầy thuốc                                                        | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Dược<br>& Cận lâm<br>sàng |                                                                          |         |
| 22      | Lục Thị Phượng         | 001944/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện các kỹ<br>thuật chuyên môn, kỹ<br>thuật viên xét nghiệm | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Dược<br>& Cận lâm<br>sàng |                                                                          |         |

| S<br>TT | Họ và tên            | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                             | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                       | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup>              | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---------|----------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 23      | Nguyễn Hữu<br>Huân   | 004195/HAG-<br>CCHN       | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám chữa bệnh<br>thông thường theo quy<br>định tại TT liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 của bộ y tế,<br>BNV quy định mã số<br>tiêu chuẩn CDNN bác<br>sỹ, BS YHDP, y sỹ. | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Điều trị<br>Tổng hợp            |                                                                          |         |
| 24      | Hoàng Quang<br>Trung | 003861/HAG-<br>CCHN       | Theo quy định tại TT<br>26/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 7/10/2015<br>quy định mã số, tiêu<br>chuẩn CDNN điều<br>dưỡng, hộ sinh, Kỹ<br>thuật y.                                                                                  | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Điều trị<br>Tổng hợp            |                                                                          |         |
| 25      | Ma Thị Thịnh         | 000479/HAG-<br>GPHN       | Điều dưỡng                                                                                                                                                                                                                    | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Điều dưỡng<br>trưởng khoa<br>Điều trị<br>Tổng hợp |                                                                          |         |
| 26      | Vương Thu Lan        | 003855/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                                                                                 | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Điều trị<br>Tổng hợp            |                                                                          |         |
| 27      | Lương Thị Lụa        | 003529/HAG-<br>CCHN       | Theo quy định tại TT<br>26/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 7/10/2015<br>quy định mã số, tiêu<br>chuẩn CDNN điều<br>dưỡng, hộ sinh, Kỹ<br>thuật y.                                                                                  | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Trưởng<br>phòng Điều<br>dưỡng                     |                                                                          |         |
| 28      | Nguyễn Thị<br>Hong   | 001930/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                                                                                 | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>phòng Điều<br>dưỡng                  |                                                                          |         |

VIỆN  
T  
ANG  
e

| S<br>TT | Họ và tên               | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                                                             | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                       | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup>        | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---------|-------------------------|---------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29      | Dư Thị Thuý<br>Dương    | 003531/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                                                                                 | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>phòng Điều<br>dưỡng            |                                                                          |         |
| 30      | Nguyễn Thị Dịu          | 001932/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                                                                                 | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>phòng Điều<br>dưỡng            |                                                                          |         |
| 31      | Phan Thị Thiện          | 001554/HAG-<br>CCHN       | Chăm sóc người bệnh<br>thực hiện các kỹ thuật<br>chuyên môn điều<br>dưỡng đa khoa                                                                                                                                             | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>phòng Điều<br>dưỡng            |                                                                          |         |
| 32      | Lê Quang Huy            | 003691/HAG-<br>CCHN       | Tham gia sơ cứu ban<br>đầu, khám chữa bệnh<br>thông thường theo quy<br>định tại TT liên tịch<br>số 10/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>27/5/2015 của bộ y tế,<br>BNV quy định mã số<br>tiêu chuẩn CDNN bác<br>sỹ, BS YHDP, y sỹ. | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>phòng Tổ<br>chức Hành<br>chính |                                                                          |         |
| 33      | Nguyễn Thị Thu<br>Hường | 001943/HAG-<br>CCHN       | Quy định tại Quyết<br>định số 41/2015/QĐ-<br>BNV ngày 22/4/2005<br>của bộ trưởng BNV<br>VV ban hành tiêu<br>chuẩn nghiệp vụ các<br>ngạch VC y tế, điều<br>dưỡng                                                               | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>phòng Kế<br>hoạch Tài<br>chính |                                                                          |         |
| 34      | Đỗ Thị Lê               | 001109/HAG-<br>CCHN       | Chăm sóc người bệnh<br>thực hiện các kỹ thuật<br>chuyên môn điều<br>dưỡng đa khoa                                                                                                                                             | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kết<br>Giác mạc           |                                                                          |         |

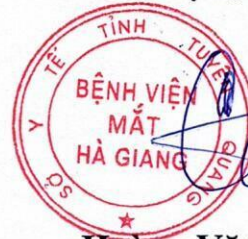
| S<br>TT | Họ và tên         | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                     | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                       | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup>                       | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---------|-------------------|---------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 35      | Đào Thị Trinh     | 003775/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>CDNN điều dưỡng                                             | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kết<br>Giác mạc                          |                                                                          |         |
| 36      | Nguyễn Thị<br>Đậm | 0002767/HAG-<br>CCHN      | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng, hộ<br>sinh, kỹ thuật y | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kết<br>Giác mạc                          |                                                                          |         |
| 37      | Phạm Thị Nga      | 003531/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                         | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kết<br>Giác mạc                          |                                                                          |         |
| 38      | Đặng Thu Thảo     | 002930/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                         | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Khám<br>bệnh và<br>Điều trị<br>ngoại trú |                                                                          |         |
| 39      | Điền Thị Dịu      | 001585/HAG-<br>CCHN       | Chăm sóc người bệnh<br>thực hiện các kỹ thuật<br>chuyên môn điều<br>dưỡng đa khoa                                                                                     | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Khám<br>bệnh và<br>Điều trị<br>ngoại trú |                                                                          |         |
| 40      | Nguyễn Thị Lan    | 001918/HAG-<br>CCHN       | Thực hiện theo Thông<br>tư số 26/2015/TTLT-<br>BYT-BNV ngày<br>7/10/2015 quy định<br>mã số, tiêu chuẩn<br>chức danh nghề<br>nghiệp điều dưỡng                         | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kiểm<br>soát Nhiễm<br>khuẩn              |                                                                          |         |

| S<br>TT | Họ và tên          | Số chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                                                                                            | Thời gian đăng<br>ký hành nghề tại<br>cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                       | Vị trí<br>chuyên<br>môn <sup>2</sup>          | Thời gian đăng ký<br>hành nghề tại cơ<br>sở khám bệnh,<br>chữa bệnh khác | Ghi chú |
|---------|--------------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------|
| 41      | Ngô Văn Hữu        | 000478/HAG-<br>GPHN       | Điều dưỡng                                                                                                                                   | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | Viên chức<br>khoa Kiểm<br>soát Nhiễm<br>khuẩn |                                                                          |         |
| 42      | Nguyễn Thị<br>Bích | 003770/HAG-<br>CCHN       | Theo quy định tại TT<br>26/2015/TTLT-BYT-<br>BNV ngày 7/10/2015<br>quy định mã số, tiêu<br>chuẩn CDNN điều<br>dưỡng, hộ sinh, Kỹ<br>thuật y. | 08 giờ/ngày<br>Sáng: từ 7h00' -<br>11h30';<br>Chiều: từ 13h30'-<br>17h00'<br>05 ngày/tuần | HD khoa<br>Điều trị<br>Tổng hợp               |                                                                          |         |

(Ấn định danh sách 42 người)

Hà Giang, ngày 18 tháng 8 năm 2025

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật cơ sở  
khám bệnh, chữa bệnh



**Hoàng Văn Trục**